

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO - BỘ TÀI CHÍNH

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO - CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BỘ TÀI CHÍNH Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 05/2015/TTLT-BGDĐT-BTC

Hà Nội, ngày 10 tháng 3 năm 2015

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

Hướng dẫn tuyển sinh và chế độ tài chính
thực hiện Quyết định số 599/QĐ-TTg ngày 17 tháng 4 năm 2013
của Thủ tướng Chính phủ về Đề án “Đào tạo cán bộ ở nước ngoài bằng
ngân sách nhà nước giai đoạn 2013 - 2020”

Căn cứ Nghị định số 36/2012/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 32/2008/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 599/QĐ-TTg ngày 17 tháng 4 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án “Đào tạo cán bộ ở nước ngoài bằng ngân sách nhà nước giai đoạn 2013 - 2020”;

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư liên tịch hướng dẫn tuyển sinh và chế độ tài chính thực hiện Quyết định số 599/QĐ-TTg ngày 17 tháng 4 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án “Đào tạo cán bộ ở nước ngoài bằng ngân sách nhà nước giai đoạn 2013 - 2020”.

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Thông tư liên tịch này quy định việc tuyển sinh và chế độ tài chính thực hiện Đề án “Đào tạo cán bộ ở nước ngoài bằng ngân sách nhà nước giai đoạn 2013 - 2020” được phê duyệt tại Quyết định số 599/QĐ-TTg ngày 17 tháng 4 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây gọi tắt là Đề án 599).

2. Thông tư liên tịch này áp dụng đối với các tổ chức và cá nhân có liên quan trong việc thực hiện Đề án 599.

Điều 2. Đối tượng tuyển sinh

1. Trình độ đại học:

- a) Học sinh đoạt giải Olympic quốc tế;
- b) Học sinh có năng khiếu đặc biệt trong lĩnh vực Văn hóa - Nghệ thuật, Thể dục - Thể thao.

2. Trình độ thạc sĩ:

- a) Giảng viên các cơ sở giáo dục đại học;
- b) Cán bộ, công chức, viên chức đang làm việc tại các cơ quan nghiên cứu khoa học và công nghệ, các bộ, ngành và cơ quan nhà nước.

Điều 3. Thời gian thực hiện, phương thức đào tạo

1. Thời gian thực hiện Đề án: Từ năm 2013 đến năm 2020. Trong đó, thời gian tuyển mới các đối tượng đi học từ năm 2015 đến năm 2017.

2. Phương thức đào tạo:

- a) Đào tạo tập trung toàn thời gian ở nước ngoài;
- b) Đào tạo theo phương thức phối hợp gồm một phần thời gian đào tạo ở trong nước và một phần thời gian đào tạo ở nước ngoài.

Chương II

ĐÀO TẠO TẬP TRUNG TOÀN THỜI GIAN Ở NƯỚC NGOÀI

Điều 4. Đối tượng dự tuyển

Theo quy định tại Điều 2 của Thông tư liên tịch này.

Điều 5. Điều kiện dự tuyển

1. Điều kiện chung:

- a) Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, đủ sức khỏe để đi học nước ngoài, không trong thời gian bị kỷ luật, bị truy cứu trách nhiệm hình sự;
- b) Đăng ký dự tuyển đi đào tạo trình độ cao hơn trình độ đã có văn bằng;
- c) Đăng ký ngành học tại nước ngoài theo đúng ngành học đã đoạt giải thưởng quốc tế (đối với người đi học đại học), ngành học đã tốt nghiệp đại học hoặc phải phù hợp với nhu cầu công tác của cơ quan, địa phương cử đi học (đối với người đi học thạc sĩ);
- d) Có trình độ ngoại ngữ theo quy định tại Điều 6 Thông tư liên tịch này;
- đ) Có cam kết hoàn thành nghĩa vụ học tập và về nước phục vụ sau khi tốt nghiệp theo quy định, được cơ quan đang công tác (đối với đối tượng đào tạo trình độ thạc sĩ) hoặc gia đình (đối với đối tượng đào tạo trình độ đại học) xác nhận;

e) Đối tượng đi học đại học là ứng viên đã tốt nghiệp trung học phổ thông và đang học đại học năm thứ nhất hoặc năm thứ hai tại các cơ sở giáo dục đại học Việt Nam vào thời điểm ban hành thông báo tuyển sinh;

g) Đối tượng dự tuyển đi học thạc sĩ phải dưới 35 tuổi tính đến ngày ban hành thông báo tuyển sinh.

2. Điều kiện cụ thể:

Ứng viên dự tuyển phải đáp ứng các điều kiện chung quy định tại khoản 1 Điều này và các điều kiện cụ thể tương ứng với trình độ dự tuyển như sau:

a) Trình độ đại học:

- Đối tượng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 2 Thông tư liên tịch này phải là học sinh do Bộ Giáo dục và Đào tạo chọn cử dự thi và đoạt giải nhất, nhì, ba tại các kỳ thi Olympic quốc tế;

- Đối tượng quy định tại điểm b khoản 1 Điều 2 Thông tư liên tịch này phải là học sinh do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cử dự thi và đoạt giải nhất, nhì, ba các kỳ thi quốc tế thuộc lĩnh vực Văn hóa - Nghệ thuật và Thể dục - Thể thao.

b) Trình độ thạc sĩ:

- Đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 2 Thông tư liên tịch này phải có bằng tốt nghiệp đại học chính quy đạt loại khá trở lên. Trường hợp đối tượng dự tuyển có bằng tốt nghiệp đại học do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải được cơ quan có thẩm quyền công nhận văn bằng hoặc làm thủ tục công nhận văn bằng tại Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục, Bộ Giáo dục và Đào tạo (trừ các trường hợp đi học theo chương trình học bổng ngân sách nhà nước và học bổng Hiệp định do Bộ Giáo dục và Đào tạo quản lý);

- Đối tượng quy định tại điểm a khoản 2 Điều 2 Thông tư liên tịch này phải là giảng viên cơ hữu đang công tác tại các cơ sở giáo dục đại học Việt Nam, có ít nhất 02 năm công tác liên tục tại cơ sở cử đi học và được cơ sở xét chọn, cử dự tuyển;

- Đối tượng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 2 Thông tư liên tịch này phải đáp ứng các quy định hiện hành đối với cán bộ, công chức, viên chức nhà nước đi học ở nước ngoài bằng ngân sách nhà nước và được cơ quan xét chọn và cử dự tuyển.

Điều 6. Điều kiện ngoại ngữ

1. Ứng viên thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 2 Thông tư liên tịch này phải có chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế của ngoại ngữ sẽ sử dụng trong học tập tương đương trình độ B1 trở lên theo khung tham chiếu Châu Âu do một cơ quan khảo thí quốc tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 02 năm tính đến thời điểm dự tuyển.

2. Ứng viên thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 2 Thông tư liên tịch này phải có chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế của ngoại ngữ sẽ sử dụng trong học tập tương đương trình độ B2 trở lên theo khung tham chiếu Châu Âu do một cơ quan khảo thí quốc tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 02 năm tính đến thời điểm dự tuyển.

3. Miễn chứng chỉ ngoại ngữ

Ứng viên có bằng tốt nghiệp ở nước ngoài nay trở lại nước đó học tập hoặc ngôn ngữ đã sử dụng trong học tập ở nước ngoài phù hợp với ngôn ngữ sẽ sử dụng để theo học chương trình đào tạo cao hơn thì không phải nộp chứng chỉ ngoại ngữ.

Điều 7. Thời gian và hình thức đào tạo

1. Thời gian đào tạo

a) Đối với trình độ đại học: Theo yêu cầu của chương trình đào tạo ở nước ngoài nhưng không quá 04 năm. Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét, quyết định đối với các trường hợp có thời gian đào tạo quá 04 năm theo yêu cầu của chương trình đào tạo;

b) Đối với trình độ thạc sĩ: Theo yêu cầu của chương trình đào tạo nhưng không vượt quá 02 năm. Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét, quyết định đối với các trường hợp có thời gian đào tạo quá 02 năm theo yêu cầu của chương trình đào tạo.

2. Hình thức đào tạo: Chính quy tập trung.

Điều 8. Ngành học, nước cử đi học

1. Ngành học

a) Trình độ đại học: Ứng viên trúng tuyển sẽ được gửi đi học các nhóm ngành học sinh đã đoạt giải Olympic quốc tế, đoạt giải quốc tế trong lĩnh vực Văn hóa - Nghệ thuật, Thể dục - Thể thao;

b) Trình độ thạc sĩ: Ưu tiên tuyển sinh và đào tạo theo ngành/nhóm ngành. Các ngành lựa chọn gửi đi đào tạo ở nước ngoài là các ngành trong nước chưa có khả năng đào tạo hoặc chưa đủ điều kiện đảm bảo đào tạo chất lượng và theo nhu cầu thực tế cần ưu tiên đào tạo cho các cơ sở giáo dục đại học, cơ quan nghiên cứu khoa học và công nghệ, các Bộ, ngành và cơ quan khác của nhà nước, bao gồm: Các ngành công nghệ ưu tiên: Công nghệ thông tin và truyền thông, Công nghệ sinh học, Công nghệ vật liệu mới, Công nghệ chế tạo máy và tự động hóa, Công nghệ môi trường; các ngành khoa học và công nghệ lĩnh vực năng lượng nguyên tử; các ngành khoa học cơ bản; các ngành khoa học kỹ thuật; các ngành khoa học y dược; các ngành khoa học nông, lâm, ngư; các ngành khoa học hành chính công; các ngành khoa học xã hội và nhân văn.

2. Nước cử đi học

Ưu tiên gửi đi đào tạo ở các nước tiên tiến trên thế giới và tại những cơ sở đào tạo nước ngoài đã ký kết thỏa thuận hợp tác với Bộ Giáo dục và Đào tạo. Danh sách cơ sở đào tạo nước ngoài đã ký kết thỏa thuận hợp tác được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Cục Đào tạo với nước ngoài - Bộ Giáo dục và Đào tạo tại địa chỉ: www.vied.vn.

a) Trình độ đại học: Ưu tiên gửi đi đào tạo tại Anh, Ca-na-đa, Đức, Hoa Kỳ, Liên bang Nga, Nhật Bản, Ô-xtrây-li-a, Pháp, Xin-ga-po, Trung Quốc và một số nước khác có thể mạnh về từng lĩnh vực đào tạo;

b) Trình độ thạc sĩ: Ưu tiên gửi đi đào tạo tại Anh, Ca-na-đa, Đức, Hà Lan, Hàn Quốc, Hoa Kỳ, Liên bang Nga, Nhật Bản, Niu Di-lân, Ô-xtrây-li-a, Pháp, Xin-ga-po, Trung Quốc (gồm cả Hồng Kông và Đài Loan) và một số nước khác có thể mạnh về từng lĩnh vực đào tạo.

Điều 9. Hồ sơ xét tuyển, thông báo tuyển sinh

1. Hồ sơ xét tuyển thực hiện theo quy định tại Điều 11 Thông tư số 01/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 01 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh đi học nước ngoài.

2. Thông báo tuyển sinh được ban hành hàng năm, có thể thực hiện từ 1 đến 2 lần tuyển sinh theo từng trình độ đào tạo. Nội dung thông báo tuyển sinh bao gồm số lượng học bổng, phân bổ chỉ tiêu học bổng (nếu có), nước gửi đi đào tạo, trình độ và ngành đào tạo, chế độ học bổng, đối tượng, điều kiện, hồ sơ và thời hạn dự tuyển.

3. Thông báo tuyển sinh được đăng tải công khai trên trang thông tin điện tử của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại địa chỉ: www.moet.gov.vn và trang thông tin điện tử của Cục Đào tạo với nước ngoài - Bộ Giáo dục và Đào tạo tại địa chỉ: www.vied.vn.

Điều 10. Quy trình xét tuyển và cử ứng viên trúng tuyển đi đào tạo ở nước ngoài

1. Hàng năm, Bộ Giáo dục và Đào tạo thành lập Hội đồng xét tuyển để thẩm định danh sách ứng viên theo nguyên tắc xét tuyển quy định tại khoản 2 Điều này, trình Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét, quyết định.

2. Nguyên tắc xét tuyển

a) Trình độ đại học: Trường hợp các ứng viên dự tuyển có các tiêu chuẩn ngang nhau thì xét tuyển ứng viên đạt nhiều tiêu chí hơn. Việc xét tuyển được thực hiện bằng cách sắp xếp danh sách ứng viên dự tuyển theo thứ tự từ cao xuống thấp theo các tiêu chí sau đây:

- Thành tích đoạt giải thưởng quốc tế;
- Kết quả kỳ thi trung học phổ thông quốc gia;